

## MỘT SỐ HÌNH THỨC THỜ CÚNG TIÊU BIỂU CỦA NGƯỜI HOA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

**Tóm tắt:** Bài viết khái quát một số hình thức tôn giáo tiêu biểu của người Hoa, như: thờ Thiên Hậu, thờ Quan Công, Môn thần, Ngọc Hoàng và thờ Thần Tài. Trên cơ sở đó, bài viết nhận diện những nét giao hòa trong việc thờ cúng của người Hoa với người Việt trong quá trình cộng cư, đồng thời chỉ ra những giá trị tích cực hình thành nên bản sắc văn hóa độc đáo của người Hoa và những mặt hạn chế, tiêu cực cần khắc phục.

**Từ khóa:** Thờ cúng, người Hoa, Việt Nam.

### Dẫn nhập

Người Hoa là một trong số 54 dân tộc ở Việt Nam, cư trú trên nhiều địa bàn khác nhau trong cả nước. Họ là những cộng đồng tộc người từ Trung Hoa di cư sang Việt Nam, dần hội nhập với cộng đồng người Việt, đã nhập quốc tịch Việt Nam và từ đó được gọi là người Hoa. Trải qua tiến trình lịch sử nhiều thế kỷ di dân, định cư, sinh sống trên mảnh đất Việt, người Hoa không chỉ mưu sinh, phát triển kinh tế mà họ còn tạo lập cho mình những nếp sống truyền thống và các sinh hoạt văn hóa tinh thần hết sức phong phú, đa dạng, trong đó không thể không nhắc tới các sinh hoạt tâm linh.

Thờ cúng là chỗ dựa không thể thiếu trong đời sống tinh thần của người Hoa, đồng thời là một tác nhân không thể thiếu trong quá trình hội nhập của cộng đồng người Hoa vào Việt Nam. Tuy nhiên, điều đáng nhấn mạnh hơn là chính quá trình cộng cư lâu dài giữa người Hoa và người Việt đã tạo nên một sự giao hòa giữa thờ cúng gốc Trung Hoa với thờ cúng vốn đã và đang có trong cộng đồng người Việt. Người Hoa đã khéo léo chọn lựa và thay đổi truyền thống của mình cho thích

---

\* Viện Nghiên cứu Tôn giáo và Tín ngưỡng, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.  
Ngày nhận bài: 15/10/2017; Ngày biên tập: 7/11/2017; Ngày duyệt đăng: 17/11/2017.

ứng với vùng đất mà họ đang sinh sống. Chẳng hạn, người Hoa đã đem đến vùng đất Nam Bộ tục thờ Thiên Hậu, Ngũ Hành Nương Nương. Đây là những vị thần rất gần gũi với các vị nữ thần vốn có của người dân Nam Bộ như Bà Chúa Xứ, Bà Đen... do đó đã dễ dàng được các cộng đồng cư dân Việt, Khmer, Chăm ở đây chấp nhận và bổ sung vào hệ thống thần linh của mình. Tương tự như vậy, những thương nhân người Việt đã chấp nhận việc thờ cúng Thần Tài của người Hoa, với niềm hy vọng công cuộc kinh doanh, sản xuất của mình được thuận lợi và phát đạt. Có thể thấy, chính quá trình cộng cư, giao lưu này giữa người Hoa với người Việt đã thúc đẩy nhanh chóng sự thâm thấu, hội nhập văn hóa - xã hội giữa người Hoa với người Việt, góp phần làm phong phú thêm đời sống tôn giáo và văn hóa của các dân tộc này.

Đối tượng thờ cúng của người Hoa là ở cả 3 thế giới: thượng giới, trần gian và âm giới. Trong bài viết này, chúng tôi xin khát quát một số hình thức thờ cúng tiêu biểu của người Hoa.

### **1. Thờ Thiên Hậu (Ma Tổ)**

Tục thờ Thiên Hậu hình thành vào thời kỳ Bắc Tống ở Trung Quốc, tại đảo Mi Châu, tỉnh Phúc Kiến - một tỉnh duyên hải ở phía Nam Trung Hoa. Thiên Hậu tên thật là Lâm Mặc, sinh ngày 23 tháng 3 âm lịch năm 960 dưới triều vua Tống Kiến Long<sup>1</sup>. Theo truyền thuyết, bà Lâm Mặc từ nhỏ đã rất thông minh. Bà sớm học được phép thần thông biến hóa, pháp lực ngày càng tinh thông. Bằng tài năng và phép thuật của mình, bà đã cứu giúp được nhiều ngư dân, thương nhân trên biển khỏi hoạn nạn, thoát được cơn hiểm nghèo. Sau này, nhân dân vùng ven biển lập đền thờ cúng bà, gọi là đền Ma Tổ. Đến thời nhà Nguyên, triều đình phong bà là “Thiên Phi”; nhà Thanh phong bà là “Thiên Thượng Thánh Mẫu” và sau này là “Thiên Hậu”.

Tục thờ Thiên Hậu du nhập vào Việt Nam theo bước chân di dân của người Hoa tới Việt Nam. Trong hành trình vượt biển đầy sóng gió của người dân vùng duyên hải phía Nam Trung Hoa sang Việt Nam, họ thường trông cậy vào vị hải thần của mình, tức Thiên Hậu, để nhận được sự che chở, phù hộ của bà. Đến được vùng đất mới một cách bình an, họ lại càng tin tưởng vào sự màu nhiệm của bà, chọn bà là một trong những vị thần đầu tiên được sùng bái và lập đền miếu thờ

cúng bà. Thờ Thiên Hậu trở thành một hình thức thờ Mẫu phổ biến của người Hoa tại vùng đất Nam Bộ Việt Nam.

Sau này, trong quá trình sinh sống, lập nghiệp của người Hoa tại vùng đất mới, Thiên Hậu đã không chỉ là vị thần hộ mệnh đường biển mà còn là vị nữ thần buôn bán, nữ thần ban phát tài lộc. Trong tâm thức của người Hoa, họ vẫn luôn cầu mong bà tiếp tục giúp đỡ, đem lại may mắn, tài lộc cho mình trong cuộc sống mưu sinh ở xứ người.

Người Hoa thờ cúng Thiên Hậu dưới các hình thức như sau: Tại các cơ sở thờ tự, có lúc Thiên Hậu được thờ ở chính điện với tư cách là vị thần chủ; có lúc được đan xen phối tự cùng các vị thần khác. Tại gia đình, ban thờ Thiên Hậu thường được đặt cạnh ban thờ tổ tiên hoặc Phật Quan Âm. Trên ban thờ có đặt bài vị bằng chữ Hán “Thiên Hậu Thánh Mẫu”.

Lễ hội Thiên Hậu thường được tổ chức từ ngày 22/3 đến 24/3 âm lịch hằng năm. Ngày lễ chính gọi là ngày “vía bà” được tổ chức vào ngày sinh của bà là ngày 23/3.

Thờ Thiên Hậu có vai trò đặc biệt quan trọng trong đời sống của cộng đồng người Hoa. Thông qua việc thờ cúng Thiên Hậu, người Hoa muốn tạo lập, củng cố chỗ dựa tâm linh của cộng đồng trong quá trình ổn định và hội nhập vào cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Người Hoa ở Việt Nam tôn thờ Thiên Hậu không chỉ với ý niệm thiêng liêng là một vị thần hộ mệnh mà còn là ý thức nhớ về cội nguồn khi sống xa quê hương. Đề cao Thiên Hậu, người Hoa muốn giáo dục cộng đồng về lòng hiếu thuận, đức hy sinh, nhân hậu của bà, đặc biệt muốn giáo dục cho phụ nữ Hoa lòng hiếu thảo với cha mẹ, đức hạnh với anh em trong gia đình, sẵn sàng dấn thân, tận tình cứu giúp, hy sinh vì mọi người.

Việc thờ Thiên Hậu không chỉ giới hạn trong người Hoa mà còn ảnh hưởng đến cộng đồng người Việt. Người Việt cũng tôn thờ bà như một vị nữ thần hộ mệnh đường biển. Ngày nay, bà còn được coi là nữ thần buôn bán, nữ thần ban phát tài lộc của cả người Hoa và người Việt. Trong những ngày “vía bà”, không chỉ người Hoa mà rất đông người Việt đều đến chùa lễ bái, cầu mong sự che chở của bà.

## 2. Thờ Quan Công

Quan Công là một nhân vật lịch sử nổi tiếng thời hậu Hán. Ông là vị tướng giỏi võ nghệ trên chiến trường với nhiều chiến công hiển hách, lại là người hội tụ đầy đủ các phẩm chất nhân, nghĩa, trí, tín. Ông được ca ngợi bởi những phẩm chất, tiết tháo của người quân tử như trung nghĩa, thẳng thắn, công minh, chính trực, hiên ngang, can đảm.... Cùng với sự tôn sùng của các triều đại phong kiến, Quan Công dần được thần thánh hóa và trở thành vị thần trong dân gian Trung Quốc, được thờ cúng rộng rãi trong dân chúng. Một số nhà nghiên cứu Trung Quốc cho rằng: Quan Công thờ tại gia đình thì là vị thần phù hộ cho gia chủ (nam giới), thờ ở đền miếu là vị thần phù hộ cộng đồng, thờ ở đạo quán là một trong ba mươi sáu tướng của Huyền Thiên Thượng Đế chuyên trừ tà ma cứu độ chúng sinh, thờ ở chùa là Già Lam Bồ Tát hộ trì Tam Bảo.

Việc thờ Quan Công được người Hoa di cư mang đến Việt Nam, trở thành tín ngưỡng dân gian phổ biến của người Hoa tại Việt Nam. Người Hoa thờ Quan Công dưới ba hình thức là: thờ tại các cơ sở tâm linh công cộng (đền, chùa, miếu), thờ trong gia đình và thờ làm thần tài, thần hộ mệnh của cá nhân. Tại các cơ sở thờ tự, Quan Công có lúc được thờ làm thần chủ hay chính thần, có lúc lại được thờ cùng với nhiều thần khác như Thiên Hậu, Phật Thích Ca, Quan Âm hay với những người hầu cận của ông, như Quan Bình, Ngựa Xích Thố,... Trong gia đình, Quan Công được tôn làm thần tài, thần phù hộ nghề võ, thần độ mệnh cho nam giới. Khi đặt bàn thờ Quan Công, người ta thường chọn vị trí để lưỡi thanh Long Dao quay ra cửa để đe dọa ma quỷ, tránh quay vào trong vì có thể làm hại người trong gia đình. Đối với cá nhân, một số người thờ Quan Công như vị thần tài, thần hộ mệnh (nam giới).

Lễ hội Quan Công thường diễn ra vào những ngày vía của ông như ngày sinh (13/1 âm lịch), ngày tử (13/5 âm lịch), ngày hiển thánh (24/6 âm lịch). Về lễ vật, các chùa người Hoa thờ Quan Công thường cúng chay vì quan niệm sau khi chết linh hồn của ông đã vào tu ở chùa Phật.

Việc thờ Quan Công có vai trò hết sức to lớn trong đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội người Hoa. Trong đời sống kinh tế, tầng lớp thương nhân thờ Quan Công biểu trưng cho chữ “tín” trong hoạt động

sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, Quan Công còn được xem là vị thần tài để bảo vệ và mang đến may mắn, tiền của, tài bạch cho họ. Trong đời sống xã hội, thờ Quan Công là một phương thức cổ kết cộng đồng, giúp bảo tồn bản sắc văn hóa, tạo thế mạnh vật chất và tinh thần cho họ. Trong đời sống văn hóa, thờ Quan Công là một thành tố của văn hóa người Hoa. Qua hình thức này ta thấy được tính đa dạng, phong phú của văn hóa tâm linh Hoa.

Với vai trò như vậy, thờ Quan Công trở thành một trong những hình thức thờ phụng khá quan trọng, biểu hiện được giá trị văn hóa tinh thần của người Hoa. Tuy nhiên, điều đáng nói là khi niềm tin tâm linh này du nhập vào Việt Nam thì có sự tiếp thu các yếu tố văn hóa của các dân tộc sinh sống trên mảnh đất này. Trong một số ngôi miếu Hoa ở Đồng bằng sông Cửu Long, người ta thấy đã có sự tiếp thu một số vị thần của người Việt, người Khmer như: Neak Tà, Thành Hoàng Bồn Cảnh, Bà Chúa Xứ... nhằm thể hiện sự tôn kính và cầu mong được che chở từ những vị thần của các dân tộc. Điều này thể hiện sự dung hợp văn hóa giữa người Hoa và người Việt trong quá trình cộng cư. Nhờ đó mà nó được người Việt dễ dàng tiếp nhận và thờ phụng ở một số cơ sở thờ tự. Ví dụ, tại một số chùa ở Nam Bộ, Quan Công được thờ trên chính điện với tư cách là vị Bồ Tát hộ trì Tam Bảo và để lại dấu quan trọng trong cách bài trí những ngôi chùa này. Một lý do khác tạo nên sự gần gũi giữa việc thờ Quan Công với tâm thức người Việt là ở chỗ nó có nét tương đồng với việc thờ các vị anh hùng dân tộc Đại Việt, như: Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Nguyễn Huệ, v.v...

### **3. Thờ Môn thần (Thần Cửa)**

Là một trong những hình thức thờ cổ xưa nhất, đồng thời là hiện tượng văn hóa đặc sắc của nền văn hóa Trung Hoa. Trong tâm thức của người Hoa, Môn thần hay Thần Cửa là vị thần có khả năng không chế, ngăn chặn các oan hồn, ma quỷ đến quấy nhiễu gia chủ. Nhiệm vụ của Môn thần là không để tà ma xâm nhập gây tai họa cho con người, như ốm đau, bệnh tật, chết chóc, làm ăn lụi bại, sa sút... Chính vì vậy, ngay từ xa xưa, Môn thần đã giữ một vị trí hết sức quan trọng trong gia đình.

Dưới thời Xuân Thu, người ta chế ra chiếc vòng cửa hình con ốc, về sau đổi thành hình các mãnh thú hoặc đầu quái thú, lắp trên các cánh cửa nhằm ngụ ý bảo vệ cho ngôi nhà. Thời Đông Hán, người ta thường vẽ các bức phù điêu trên cánh cửa hình đầu mãnh thú để xua đuổi tà ma xâm nhập vào ngôi nhà<sup>2</sup>.

Sau này, trước cổng đền miếu, chùa chiền, nhà ở của người Hoa thường đặt tượng các linh vật như lân, sư tử để trấn áp tà ma bởi họ quan niệm đây là những loài thú rất linh thiêng, vẻ hùng dũng, uy nghi của chúng khiến ma quỷ khiếp sợ, đồng thời chúng tượng trưng cho sự may mắn, lòng dũng cảm và mang lại sức khỏe, thịnh vượng cho gia đình.

Thờ Môn thần, người Hoa không chỉ tin tưởng vào sự linh thiêng của các linh phù và linh vật mà họ còn tin tưởng vào quyền uy, sức mạnh của các vị nhân thần có khả năng ngăn chặn không cho ma quỷ lộng hành. Theo truyền thuyết, hai vị thần đầu tiên trong Môn thần của người Hoa là Thần Đồ và Uất Lũy<sup>3</sup>. Đây là hai vị thần được Ngọc Hoàng phái xuống trần gian để giám sát các loại quỷ thần hỗn phách làm hại con người. Dân gian thường vẽ hình hai vị thần này dán ở trước cửa ra vào để trừ tà. Ngoài ra, người Hoa còn thờ cúng hai vị Môn thần là Tàn Thúc Bảo (ông mặt trắng) và Uất Trì Kính Đức (ông mặt đen) để cầu mong sự may mắn và bội thu. Đây vốn là hai vị tướng đời Đường, đến đời Nguyên thì được sùng bái, cúng tế như các Môn thần.

Đến Việt Nam, người Hoa mang theo việc thờ cúng Môn thần và thể hiện niềm tin này dưới nhiều hình thức thờ tự khác nhau. Họ có thể gắn lên cánh cửa ra vào các bức tranh, bức tượng hình linh vật hoặc một vài câu bùa chú hoặc một vài linh phù (như chiếc gương soi hình tròn, hình bát giác ở trên vẽ hình bát quái); cũng có thể vẽ lên cánh cửa các vị nhân thần mà họ tin có thể đuổi được tà ma; đặc biệt hơn, họ còn có hình thức thờ Môn thần bằng cách trang trí mắt cửa trên các ngôi nhà. Qua khảo sát tại Hội An, cho thấy rằng người Hoa chủ yếu thờ Môn thần dưới hai hình thức phổ biến. Đó là thờ Tàn Thúc Bảo và Uất Trì Kính Đức và trang trí mắt cửa (là núm khóa chốt cửa làm bằng gỗ có dạng hình tròn, hình lục giác, hình bát giác) lên các ngôi nhà<sup>4</sup>.

Ở khu vực Nam Bộ, người Hoa thường cúng Môn thần vào ngày mùng 2 và 16 âm lịch. Cũng có nơi (như người Hoa ở Hội An), người ta ít cúng Môn thần hoặc cúng với nghi thức đơn giản vì lòng tôn kính của gia chủ đối với các vị Môn thần chỉ cần được thể hiện bằng cách đêm đêm cắm hai bên cánh cửa một cây nhang.

Thờ Môn thần không chỉ có vai trò quan trọng trong đời sống tinh thần của người Hoa mà còn có sức ảnh hưởng tới người Việt. Mặc dù, trong gia đình người Việt không có các nghi thức thờ cúng Môn thần, song người Việt cũng thường dùng các linh vật, linh phù để trấn môn trước cửa nhà, cầu mong sự may mắn và bình an. Nếu như lân, sư tử là linh vật của người Hoa thì chó và hổ là linh vật của người Việt. Khi chọn đất làm nhà, nếu gặp hướng xấu, người Việt có tục chôn một con chó đá trấn môn trước cửa nhà. Tương tự như vậy, hổ cũng được coi là linh vật, dân gian thường dán tranh vẽ hình một hoặc năm hổ trước cửa để trừ tà. Ngoài các linh vật, người Việt còn dùng các linh phù như chiếc gương hình tròn hoặc tranh kính Âm dương bát quái, treo trước cửa để trấn giữ nhà, xua đuổi tà ma. Có thể thấy, việc thờ Môn thần đã góp phần làm phong phú thêm đời sống văn hóa Việt.

#### **4. Thờ Ngọc Hoàng**

Ngọc Hoàng, còn gọi là Ngọc Đế hay Ngọc Hoàng Thượng Đế, là chủ của Thiên đình trong quan niệm của Trung Quốc. Thờ Ngọc Hoàng là niềm tin tâm linh dân gian cổ xưa, xuất phát từ việc sùng bái tự nhiên - tục thờ Trời của người Trung Quốc.

Người Hoa khi di cư tới Việt Nam đã mang theo tục thờ Ngọc Hoàng bởi họ cho rằng Ngọc Hoàng là vị thần chúa tể tối cao, tạo ra vũ trụ và muôn loài. Ngài quyết định vận mệnh của nhân loại, sắp đặt mọi sự vận hành trong vũ trụ càn khôn. Ngọc Hoàng tượng trưng cho thế lực của bách thần, cai quản bách thần lại là người có đức chí tôn, luôn công bằng và bảo vệ người tốt. Những người ăn ở phúc đức, nhân hậu sẽ được lên Thiên Giới, hưởng cuộc sống hạnh phúc còn những kẻ độc ác, tội lỗi sẽ bị đầy ải xuống Địa Ngục, chịu sự phán xử và trị tội của Diêm Vương.

Ngọc Hoàng Thượng Đế được người Hoa thờ cúng trong cộng đồng ở nơi công cộng. Cơ sở thờ cúng Ngài gọi là điện hay chùa. Tại

đây, Ngọc Hoàng Thượng Đế có thể được thờ làm chính thần hoặc thờ với các vị thần khác. Tại quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, chùa Phước Hải (còn gọi là Chùa Ngọc Hoàng hay Điện Ngọc Hoàng) là ngôi chùa nổi tiếng thờ Ngọc Hoàng Thượng Đế làm thần chính<sup>5</sup>. Trong các cơ sở thờ tự của người Hoa, chùa Phước Hải có thể xem là một trong những địa điểm có sức thu hút khách đến thăm quan, cầu khẩn nhiều nhất.

Người Hoa thờ cúng Ngọc Hoàng vào ngày mùng 9 tháng Giêng âm lịch, đây là ngày vía Ngọc Hoàng Thượng Đế hay còn gọi là vía Trời. Ngoài ra, vào các ngày rằm, mùng một, nhất là ngày 6 tháng 11 âm lịch là ngày lễ kỷ niệm Ngọc Hoàng đi tu, người Hoa cũng tổ chức cúng lễ. Lễ vật dâng cúng Ngọc Hoàng là đồ chay, hoa quả, đèn nhang.

Trong gia đình người Hoa, tục thờ Ngọc Hoàng cũng được thực hiện bằng việc đặt bàn thờ Thiên Quan (tức bàn thờ Trời). Theo quan niệm dân gian của người Hoa, Thiên Quan là một trong Tam Quan Đại Đế (Địa Quan xá tội, Thủy Quan giải ách, Thiên Quan tứ phúc), trong đó Thiên Quan là vị thần đại diện cho Thượng Đế ở thế gian, chuyên lo ban phúc cho thế gian. Do đó, hằng tháng vào các ngày rằm, mùng một, người Hoa cúng Trời bằng hoa quả để cầu mong cho gia đình buôn bán phát đạt, thịnh vượng, có quý nhân giúp đỡ.

Có thể thấy, thờ Ngọc Hoàng Thượng Đế có vai trò quan trọng trong đời sống tâm linh của người Hoa. Nó đã góp phần vào việc định hướng nhân cách, củng cố tính cố kết cộng đồng trong người Hoa, đồng thời góp phần vào việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của người Hoa. Hơn thế nữa, thờ Ngọc Hoàng Thượng Đế cũng có ảnh hưởng nhất định đối với đời sống tâm linh của người Việt, làm phong phú thêm cho nền văn hóa Việt Nam. Việc thờ cúng này có ảnh hưởng khá sâu đậm đến đời sống tâm linh của giới bình dân người Việt, nhất là ở vùng đất mới phương Nam. Đó là tục thờ Thiên khá phổ biến của các cư dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Trong hầu hết gia đình người dân Nam Bộ đều có bàn thờ Trời mà người ta quen gọi là bàn thờ Thông Thiên, được đặt ở trước sân nhà. Thậm chí, Phật giáo Hòa Hảo cũng tiếp thu tục thờ Trời của người Hoa vào hệ thống nghi lễ của mình. Trong các ngày sóc, vọng, người

ta thường thờ Trời bằng việc dâng cúng hương hoa, nước tinh khiết và thắp đèn suốt đêm tại bàn thờ Thông Thiên.

Như vậy, thờ Ngọc Hoàng Thượng Đế là phổ biến của người Hoa và có sức ảnh hưởng nhất định đối với người Việt. Nhìn chung, nó có nhiều giá trị tốt đẹp, góp phần lưu giữ các truyền thống văn hóa tốt đẹp của người Hoa thông qua hệ thống nghi lễ và lễ hội, cần được giữ gìn và phát triển.

### 5. Thờ Thần Tài

Thần Tài là một trong những vị thần được thờ cúng phổ biến trong người Hoa bởi họ chủ yếu là tầng lớp thương nhân, có sở trường về doanh thương. Trong tâm thức của người Hoa, thần Tài là vị thần chủ quản và ban phát tài lộc cho thế gian. Hiện nay, việc thờ thần Tài phát triển với nhiều biểu hiện mới. Hệ thống thần Tài được người Hoa thờ cúng hết sức đa dạng. Người Hoa có tới hàng chục loại thần Tài khác nhau, bên cạnh các vị thần Tài có nguồn gốc từ Trung Quốc, trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường trên mảnh đất mà họ sinh sống, đời sống tâm linh người Hoa còn hình thành nhiều vị thần Tài mới, đó là kết quả của xu thế “thần Tài hóa” các vị thần khác. Ngoài Ngũ thần tài (Triệu Công Minh và bốn viên chức giúp việc là Chiêu Bảo Thiên Tôn, Chiêu Tài Sứ Giả, Lợi Thị Tiên Quan, Nạp Chân Thiên Tôn), còn có Tài Bạch Tinh quân (chủ quản tiền bạc cho Thượng Đế), Thổ Địa (vị Thần Đất có chức năng tiền dẫn tài lộc cho gia chủ), Văn Xương Tinh Quân (chủ quản việc học hành, thi cử), Thái Bạch Kim Tinh (chủ quản tiền bạc, lợi lộc), Ngũ Lộ Tài Thần (5 vị Thần Tài chịu trách nhiệm 5 hướng), Hòa hợp nhị tiên (hai vị Thần Tài đoàn kết), Thần Tài phương Tây (một cô gái trẻ đẹp), Thần Tài Nhật Bản (một chú lùn vui tính)... và các vị thần tài riêng của từng ngành nghề như Phạm Lãi (Đào Chu Công) là vị Thần Tài của nghề vàng bạc đá quý, Huệ Quang Đại Đế là vị Thần Tài của nghề gốm sứ, v.v...

Ngày nay, mọi việc trong nhà có liên quan đến tài vận như buôn bán, khai trương, khởi nghiệp, khởi công, đi thi... người Hoa đều cầu Thần Tài phù hộ. Trong gia đình người Hoa, Thần Tài được thờ trước cửa, với câu đối chữ Hán “Môn Khẩu tiếp dẫn thần Tài”. Bộ thờ phải đặt sát mặt đất. Khác với Thần Tài được thờ ở các miếu, Thần Tài ở

gia đình không có danh tính cụ thể. Biểu tượng Thần Tài là một tấm biển đỏ ghi hai chữ “Thần Tài”.

Ngoài trang thờ thần đặt tại góc nhà, Thần Tài hay được thờ dưới dạng tranh hoặc tượng. Tranh vẽ Thần Tài hiện nay được bày bán khá phổ biến, rộng rãi, nhất là vào dịp Tết Nguyên Đán. Tranh vẽ thần Tài được trình bày đẹp mắt, trên mỗi bức tranh đều kèm những lời chúc phúc, chúc giàu sang phú quý. Đối với tượng Thần Tài, người ta thấy tượng Thần Tài cũng khá đa dạng, được làm bằng nhiều chất liệu khác nhau. Có vị đứng tay dâng hũ vàng, có vị nằm trên hũ vàng, có vị lại được đặt ngồi trên ngai vàng.... Nói chung, ở mọi tư thế, tượng Thần Tài có điểm chung là đều gắn với những biểu tượng của tiền bạc đi kèm.

Tại các cơ sở thờ tự, Thần Tài chủ yếu được thờ phối tự hoặc phụ tự cho các vị thần khác chứ chưa có một cơ sở thờ tự nào riêng biệt. Hầu hết các thần tài đều được thờ cúng tại gia đình hay cửa hàng, cửa hiệu.

Đầu tháng hay đầu năm, người Hoa hay có tục rước Thần Tài vào nhà. Trẻ em, người hành khất thường cầm giấy Thần Tài đến cửa nhà, cửa hiệu hô “Thần Tài đáo gia”, gia chủ vui vẻ đón nhận và tặng tiền. Trong dịp Tết, người Hoa kiêng đổ rác vì sợ mất đi Thần Tài.

Thần Tài được cúng trong các ngày sóc, vọng hàng tháng, lễ tiết trong năm và các ngày vía của thần Tài, nhưng hầu hết các gia đình người Hoa đều cúng Thần Tài vào mỗi buổi sáng trước khi bán hàng<sup>6</sup>. Lễ vật dâng cúng Thần Tài trong các ngày sóc, vọng, lễ tết thường là lễ mặn, còn trong những ngày thông thường, lễ vật rất đơn giản, gồm hương, đèn, hoa quả.

Thờ Thần Tài là một nét văn hóa tiêu biểu của cộng đồng người Hoa, có vai trò quan trọng trong đời sống xã hội của người Hoa. Nó góp phần bảo lưu các giá trị văn hóa truyền thống, tạo dựng ý thức cộng đồng, đoàn kết phát triển cộng đồng. Đặc biệt, trong đời sống kinh tế của người Hoa, thờ Thần Tài có sức hút mạnh mẽ và được tôn thờ không chỉ bởi giới kinh doanh buôn bán mà còn nhiều giới chức khác trong xã hội. Niềm tin này còn có ảnh hưởng tới cộng đồng người Việt và người Khmer ở Nam Bộ, thậm chí hiện nay ảnh hưởng

tới cả người Việt ở Bắc Bộ, không chỉ trong giới doanh thương mà trong nhiều tầng lớp khác nhau của xã hội. Trong ngày vía Thần Tài, rất nhiều người Việt đến các tiệm vàng để mua nhẫn vàng cầu may mắn, phát đạt.

Bên cạnh mặt tích cực như đã nêu trên thì việc lạm dụng, phát triển ồ ạt của niềm tin này đã làm gia tăng tính chất mê tín dị đoan trong cộng đồng người Hoa và người Việt. Hiện tượng buôn bán tại các khu chợ sầm uất cùng với việc thực hiện các nghi lễ thờ cúng Thần Tài ngay tại đó như thắp hương, đốt vàng mã... đang là vấn đề đặt ra cho công tác quản lý nhà nước đối với hình thức thờ cúng này.

### **Kết luận**

Qua việc trình bày một số hình thức thờ phụng tiêu biểu của người Hoa ở Việt Nam hiện nay, có thể thấy tục thờ cúng của cộng đồng người Hoa ở Việt Nam đã đồng hành cùng họ trong suốt mấy thế kỷ qua, trở thành tác nhân quan trọng gắn kết họ thành một khối đoàn kết, cũng như gắn kết họ với người Việt và các dân tộc khác ở Việt Nam. Nó là chỗ dựa tinh thần vững chắc cho cộng đồng người Hoa và là yếu tố căn bản làm nên bản sắc văn hóa riêng của họ.

Tuy nhiên, bên cạnh nhiều yếu tố tích cực như tính giáo dục, tính cổ kết cộng đồng thì vẫn còn tồn tại những mặt hạn chế, thậm chí là tiêu cực. Các hiện tượng mê tín dị đoan như bùa phép, đồng cốt, cờ bạc, đốt vàng mã, giải hạn, xin lễ và trả lễ... đã gây nên nhiều hệ quả tiêu cực trong đời sống kinh tế, xã hội. Bên cạnh đó, xu hướng “Thần Tài hóa” các vị thần, như Quan Công, Thiên Hậu... ngày càng tăng. Vì vậy, thiết nghĩ sinh hoạt tôn giáo, tâm linh của người Hoa cần đảm bảo phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp thuộc về phong tục tập quán của họ, đồng thời giảm bớt và loại bỏ dần những yếu tố hủ tục, lãng phí, thực dụng, mê tín dị đoan. /.

---

### **CHÚ THÍCH:**

- 1 Xem: Phan An (2002), “Tục thờ cúng bà Thiên Hậu của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
- 2 Xem: Vương Kiến Huy, Dịch Học Kim (Chủ biên, 2004), *Tinh hoa tri thức văn hóa Trung Quốc*, Nxb. Thế giới, Hà Nội: 529.

- 3 Xem: Trần Thái Tiên (2011), *Nguồn gốc các vị thần*, Nxb. Hoa kiều Trung Quốc, Bắc Kinh: 13.
- 4 Xem thêm: Võ Văn Hoàng, Nguyễn Thái Hòa (2013), “Tín ngưỡng thờ Môn thần của người Hoa ở Hội An”, *Di sản Văn hóa Vật thể*, số 3 (44).
- 5 Phan An (2005), *Người Hoa ở Nam Bộ*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội: 213-214.
- 6 Tống Quốc Hưng (2012), “Những vị thần trong tín ngưỡng của người Hoa ở Hội An”, *Phát triển Kinh tế-Xã hội Đà Nẵng*, số 37.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phan An (2002), “Tục thờ cúng bà Thiên Hậu của người Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
2. Võ Thanh Bằng (2005), *Tín ngưỡng dân gian của người Hoa ở Nam Bộ*, Luận án Tiến sĩ, chuyên ngành Lịch sử, Thành phố Hồ Chí Minh.
3. Võ Văn Hoàng, Nguyễn Thái Hòa (2013), “Tín ngưỡng thờ Môn thần của người Hoa ở Hội An”, *Di sản Văn hóa Vật thể*, số 3 (44).
4. Vương Kiến Huy, Dịch Học Kim (Chủ biên, 2004), *Tinh hoa tri thức văn hóa Trung Quốc*, Nxb. Thế giới, Hà Nội.
5. Trần Hồng Liên (2005), *Văn hóa người Hoa ở Nam Bộ: Tín ngưỡng - Tôn giáo*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
6. Trần Hồng Liên (2007), *Góp phần tìm hiểu văn hóa người Hoa ở thành phố Hồ Chí Minh*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
7. Ngô Hữu Thảo (2010), *Tín ngưỡng Thánh nhân và tín ngưỡng Thần linh trong cộng đồng người Hoa ở Việt Nam (qua nghiên cứu tại thành phố Hồ Chí Minh)*, Đề tài khoa học cấp Bộ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
8. Trần Thái Tiên (2011), *Nguồn gốc các vị thần*, Nxb. Hoa kiều Trung Quốc, Bắc Kinh.
9. *Tín ngưỡng Thiên Hậu*, <http://www.hycfw.com>.

#### Abstract

#### SOME TYPICAL CULT OF THE CHINESE IN VIETNAM AT PRESENT

The paper generalizes some typical religious forms of the Chinese such as the cult of Mazu, Guan Gong, Door God, Jade Emperor and God of Wealth. Based on this research, the article identifies the acculturation of the Chinese and the Vietnamese cult during the process of coexistence. It also indicates the positive values that shaped cultural identity of the Chinese and the limitations.

**Keywords:** Religion, Chinese, Jade Emperor, God of Wealth.